

THỰC TRẠNG ĐẢM BẢO AN TOÀN VÀ PHÒNG CHỐNG TAI NẠN THƯƠNG TÍCH CHO TRẺ Ở MỘT SỐ TRƯỜNG MẦM NON TRÊN ĐỊA BÀN THỪA THIÊN HUẾ

TẠ THỊ KIM NHUNG

Khoa Giáo dục Mầm non, Trường Đại học Sư phạm – Đại học Huế

Email: tathikimnhung@gmail.com

Tóm tắt: Chúng tôi đã khảo sát 6 trường mầm non trên địa bàn Thừa Thiên - Huế để tìm hiểu về thực trạng đảm bảo an toàn và phòng chống tai nạn thương tích cho trẻ với các nội dung chủ yếu như: Nhận thức của giáo viên, nhân viên và cán bộ quản lý về đảm bảo an toàn và phòng chống tai nạn thương tích cho trẻ; thực trạng xây dựng môi trường an toàn và biện pháp thực hành an toàn của giáo viên, cán bộ và nhân viên trong nhà trường. Từ đó đề xuất một số biện pháp nâng cao hiệu quả đảm bảo an toàn và phòng chống tai nạn thương tích cho trẻ.

Từ khóa: An toàn, đảm bảo an toàn, tai nạn thương tích, trẻ mầm non

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Bảo đảm an toàn (BĐAT) và phòng chống tai nạn thương tích (PCTNTT) cho trẻ đang là một vấn đề cấp bách hiện nay. Mỗi giờ trôi qua, trên thế giới có hơn 100 trẻ em bị thiệt mạng do tai nạn thương tích. Ở Việt Nam, mỗi năm tai nạn thương tích đã cướp đi sinh mạng của hơn 7.300 trẻ em [3]. Thực trạng đáng báo động này đang là mối quan tâm lo lắng của toàn xã hội. Trẻ mầm non rất thích khám phá thế giới xung quanh nhưng nhận thức về các nguy cơ không an toàn còn hạn chế nên dễ bị tai nạn thương tích, ảnh hưởng đến sức khỏe, tinh thần và tính mạng. Trường mầm non có chức năng chăm sóc, giáo dục và phòng bệnh cho trẻ. Trong đó, việc đảm bảo an toàn phòng tránh các tai nạn thương tích có ý nghĩa rất quan trọng. Nó vừa bảo vệ sức khỏe, tính mạng và tinh thần cho trẻ; vừa tạo lòng tin cho phụ huynh và xã hội khi gửi trẻ đến các cơ sở giáo dục mầm non. Để tìm hiểu thêm về việc đảm bảo an toàn và phòng tránh tai nạn thương tích cho trẻ, chúng tôi đã tiến hành nghiên cứu vấn đề này tại 6 trường mầm non bao gồm: Phú Hội (thành phố Huế), Sơn Ca (thị xã Hương Thủy), Hoa Đô Quyên và Hương Lưu (huyện Nam Đông), Phú Hậu (Phú Vang) và Kim Thành (Quảng Điền).

2. THỰC TRẠNG ĐẢM BẢO AN TOÀN VÀ PHÒNG CHỐNG TAI NẠN THƯƠNG TÍCH CHO TRẺ

2.1. Nhận thức của giáo viên, các nhà quản lý và nhân viên về an toàn và phòng tránh tai nạn thương tích cho trẻ

Chúng tôi đã khảo sát 123 giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên của 6 trường về tầm quan trọng của việc đảm bảo an toàn và phòng chống tai nạn thương tích cho trẻ. Kết quả cho thấy 99,4% giáo viên cho là rất quan trọng và quan trọng, chỉ có 1 giáo viên cho là bình thường. Như vậy, nhận thức của phần lớn cán bộ, giáo viên và nhân viên về

đảm bảo an toàn và phòng chống tai nạn thương tích cho trẻ rất đúng đắn, điều này tạo sự thuận lợi, thống nhất từ chỉ đạo tới mọi hoạt động thực hành về an toàn cho trẻ trong toàn trường. Khi trẻ được đảm bảo an toàn thì nhà trường mới thực hiện được các hoạt động giáo dục khác.

2.2. Thực trạng xây dựng môi trường an toàn cho trẻ và tai nạn thương tích

- Về vấn đề xây dựng môi trường an toàn cho trẻ

Môi trường không đảm bảo an toàn là một trong những nguyên nhân gây tai nạn thương tích hàng đầu cho trẻ em. Chính vì vậy công tác bảo đảm an toàn cho trẻ phải được bắt đầu ngay từ khâu xây dựng môi trường sinh hoạt đạt các tiêu chí an toàn. Nơi trẻ vui chơi, học tập, sinh hoạt hàng ngày phải đảm bảo không tiềm ẩn những yếu tố nguy cơ gây tai nạn thương tích cho trẻ, dù là nhỏ nhất. Chúng tôi đã tiến hành khảo sát các tiêu chí đảm bảo an toàn trong thiết kế, xây dựng, về trang thiết bị, về các phòng chức năng, khu vực sân vườn - vui chơi cho trẻ...

Kết quả điều tra cho thấy, trong công tác xây dựng môi trường an toàn cho trẻ nhìn chung đã đạt yêu cầu ở mức khá tốt và tốt trong hầu hết các chỉ tiêu khảo sát. Tuy nhiên còn một số vấn đề vẫn tiềm ẩn nguy cơ gây mất an toàn cho trẻ như: một số trường chưa hoàn thiện tường bao quanh khuôn viên, chưa đảm bảo lối thoát hiểm dễ dàng khi có sự cố xảy ra, nhà vệ sinh còn tách xa, biệt lập với phòng nhóm trẻ, nhà bếp chưa tách biệt với phòng nhóm trẻ, chưa đảm bảo yêu cầu thiết kế một chiều.

Bên cạnh đó, có một số chỉ tiêu trong thiết kế xây dựng trường không đạt do điều kiện lịch sử mà nhà trường khó có thể khắc phục được. Các trường ở thành phố như mầm non Phú Hội rất khó đáp ứng yêu cầu vị trí của trường phải ở nơi yên tĩnh. Bên cạnh đó, do sự phát triển chung của thành phố, đường sá mở rộng đã lấy đi một phần quỹ đất của trường nên mặt bằng sân vườn, khu vui chơi không đáp ứng được yêu cầu.

- Về thực trạng tai nạn thương tích

Kết quả điều tra cho thấy mức độ xảy ra một số tai nạn ở trường mầm non không nhiều; chủ yếu tập trung vào các tai nạn phổ biến như dị vật đường ăn, đường thở; chấn thương phần mềm, chảy máu. Phổ biến nhất là các cháu hay cào cào và cắn nhau dẫn đến trầy xước da, chảy máu ở mức nhẹ, chảy máu ít. Các giáo viên cũng cho biết trẻ hay bị tai nạn ở nhà và khi đến lớp vẫn còn dấu hiệu chấn thương như sưng u đầu, bầm tím và nặng hơn có thể bị bỏng ống bô, nước sôi...

Bảng 1. Nguyên nhân gây các tai nạn ở trẻ

TT	Các nguyên nhân	Điểm trung bình	Độ lệch chuẩn
1	Do sự sơ ý của người lớn	1,59	0,96
2	Do cơ sở vật chất không đảm bảo an toàn	1,50	0,95
3	Do trẻ hiếu động và nhận thức còn kém	2,73	1,36
4	Do số lượng trẻ quá đông	2,46	1,43
5	Do nhận thức và kĩ năng thực hành an toàn của giáo viên còn hạn chế	1,37	0,80

Chúng tôi đã đưa ra 5 nguyên nhân cơ bản gây tai nạn thương tích cho trẻ ở để khảo sát các giáo viên, kết quả thể hiện ở bảng 1.

Trong 5 nguyên nhân cơ bản trên, giáo viên cho rằng do đặc điểm nhận thức của trẻ còn hạn chế có vai trò quan trọng trong vấn đề xảy ra tai nạn (điểm trung bình cao nhất). Bên cạnh đó, số lượng trẻ đông cũng là nguyên nhân có điểm trung bình cao thứ hai. Như vậy với đặc điểm tâm lí thích khám phá thế giới xung quanh nhưng chưa nhận thức đầy đủ về các nguy cơ mất an toàn, trẻ nhỏ thường tự đưa mình vào các tình huống nguy hiểm và dễ bị tai nạn dẫn đến thương tích. Ví dụ như leo lên cao để lấy đồ chơi, vật dụng yêu thích; dùng vật nhỏ đâm vào các lỗ có trên tường, hay cầm các vật sắc nhọn chạy nhảy, xô đẩy cào cấu lẫn nhau... Những nguyên nhân còn lại đều có điểm trung bình tương đương nhau và thấp dưới 2. Điều này có thể giải thích là ở môi trường nhà trường được xây dựng theo các tiêu chuẩn phù hợp, khá an toàn dành cho trẻ; với các giáo viên và cán bộ được đào tạo đạt chuẩn nên nhóm nguyên nhân từ phía người chăm sóc trẻ không phải là cơ bản. Tuy nhiên, với số lượng trẻ đông, khối lượng công việc khá nhiều, chỉ một chút không để ý của giáo viên đến trẻ cũng có thể dẫn đến xảy ra tai nạn thương tích. Ví dụ như hai trẻ ngồi cạnh nhau, 1 trẻ có thể cắn bạn chỉ trong tích tắc khi cô quay mặt đi. Chính vì vậy đòi hỏi giáo viên phải luôn luôn theo dõi sát sao mọi hoạt động của trẻ để hạn chế tối đa tai nạn xảy ra.

Các hoạt động ở trường mầm non từ sáng đến chiều rất đa dạng, với không gian hoạt động mở rộng từ trong phòng nhóm trẻ tới sân vườn, khu vui chơi, vườn rau... Do vậy việc quản lí theo dõi trẻ, đề phòng nguy cơ tai nạn thương tích xảy ra khá khó khăn. Chúng tôi đã tìm hiểu về các thời điểm dễ xảy ra tai nạn cho trẻ với các mức độ: 0 = không có; 1 = rất hiếm; 2 = khá thường xuyên; 3 = thường xuyên; 4 = rất thường xuyên. Các thời điểm khảo sát là: 1. Giờ đón trẻ, trả trẻ; 2. Giờ chơi ngoài trời; 3. Giờ chơi trong lớp; 4. Giờ học; 5. Giờ ăn; 6. Giờ ngủ; 7. Vệ sinh cá nhân

Bảng 2. Thời điểm xảy ra tai nạn

Thời điểm	Các mức độ									
	0		1		2		3		4	
	SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL
1	66	53,7	50	40,7	6	4,9	1	0,8	0	0
2	13	10,6	52	42,3	35	28,5	16	13,0	7	5,7
3	29	23,6	69	56,1	17	13,8	6	4,9	2	1,6
4	83	67,5	36	29,3	4	3,3	0	0	0	0
5	73	59,3	42	34,1	5	4,1	2	1,6	1	0,8
6	67	54,5	50	40,7	5	4,1	1	0,8	0	0
7	67	54,5	51	41,5	4	3,3	0	0	1	0,8

Kết quả bảng trên cho thấy thời điểm dễ xảy ra tai nạn là các giờ chơi ngoài trời, chơi trong lớp vì trong các thời điểm này các cháu sinh hoạt tự do hơn, mức độ hoạt động nhiều hơn (chủ yếu chơi trò chơi vận động, vận động vui chơi tự do) trong môi trường rộng hơn (ngoài sân, vườn trường trong giờ hoạt động ngoài trời) nên dễ xảy ra tai nạn

hơn. Do vậy, cần quản lí, theo dõi trẻ sát sao hơn trong những thời điểm này để phòng tránh tai nạn cho trẻ.

1.3. Công tác thực hành an toàn

1.3.1. Biện pháp đảm bảo an toàn cho trẻ

Chúng tôi đã tiến hành khảo sát cán bộ quản lí và giáo viên của các trường về công tác tổ chức đảm bảo an toàn cho trẻ tại trường. Kết quả trong bảng 3 và 4 cho thấy, nhìn chung việc tổ chức đảm bảo an toàn tại trường học là khá tốt, điểm trung bình đều đạt trên 3 (trong mức đánh giá thấp nhất là 1, cao nhất là 5).

Bảng 3. Các biện pháp quản lí đảm bảo an toàn cho trẻ

TT	Biện pháp	ĐTB	ĐLC
1	Có ban chỉ đạo công tác y tế trường học	3,87	0,34
2	Có cán bộ y tế chuyên trách hoặc cán bộ, giáo viên kiêm nhiệm công tác y tế trường học	3,87	0,34
3	Các thành viên trong nhà trường được cung cấp những kiến thức về yếu tố nguy cơ và cách phòng, chống tai nạn, thương tích	3,87	0,34
4	Có kế hoạch xây dựng trường học an toàn	3,94	0,25
5	Có các quy định về việc phát hiện và xử lý khi xảy ra tai nạn thương tích	3,69	0,60
6	Có lồng ghép nội dung phòng, chống tai nạn thương tích vào chương trình chăm sóc, giáo dục trẻ	3,81	0,54
7	Có các khẩu hiệu, tranh, áp phích, tài liệu về phòng chống tai nạn thương tích	3,25	0,58
8	Có tủ thuốc và các dụng cụ sơ cứu ban đầu	3,94	0,25
9	Thường xuyên kiểm tra phát hiện và khắc phục các yếu tố có nguy cơ thương tích	3,81	0,40
10	Có hồ sơ, sổ sách ghi chép, giám sát lý do, cách phòng chống, xử lý khi tai nạn thương tích xảy ra	3,56	0,51
11	Không có hàng quà, bánh bán trong trường	3,62	0,72
12	Đón trả trẻ đúng giờ qui định	3,44	1,03

Theo như quan sát của chúng tôi tại một số trường, có một số vấn đề gia tăng nguy cơ gây mất an toàn cho trẻ và phụ huynh mà nhà trường rất khó can thiệp. Đó là tình trạng bán hàng rong trước cổng trường với đủ mọi thể loại từ thức ăn cho đến đồ chơi cho trẻ với chất lượng không đảm bảo. Đồng thời tình trạng này cũng gây mất an toàn giao thông vào những giờ đón và trả trẻ, thời điểm này, có mật độ xe cộ cao, vỉa hè và lòng đường lại rất chật hẹp. Để giải quyết vấn đề này, nhà trường không chỉ phải tích cực tuyên truyền nâng cao nhận thức của phụ huynh về nguy cơ mất an toàn của thực phẩm không rõ nguồn gốc và các loại đồ chơi nguy hiểm mà phải cần sự hỗ trợ của chính quyền địa phương, công an khu vực trong việc trả lại sự thông thoáng cho cổng trường.

Giáo viên trực tiếp chăm sóc trẻ đã thực hiện khá tốt các biện pháp bảo đảm an toàn cho trẻ như trả trẻ đúng giờ qui định tránh thất lạc, thường xuyên theo dõi bao quát trẻ tại trường đồng thời lồng ghép các nội dung giáo dục phòng tránh tai nạn thương tích cho trẻ; tích

cực trao đổi với phụ huynh về phòng tránh tai nạn cho trẻ khi ở nhà hay ra cộng đồng. Nhìn kết quả ở bảng trên chúng tôi cũng nhận thấy ở tiêu chí 2 và 3 có điểm trung bình thấp hơn những tiêu chí còn lại, điều này cho thấy hai biện pháp quan trọng vẫn chưa được giáo viên quan tâm so với các biện pháp còn lại. Trò chuyện với một số giáo viên chúng tôi được họ chia sẻ là: khi sự cố nghiêm trọng xảy ra, họ thường hay mất bình tĩnh, không xử lý đúng yêu cầu nên cần được hỗ trợ từ những giáo viên của các nhóm trẻ khác. Bên cạnh đó, vấn đề cần phải nhớ số điện thoại cấp cứu hay trạm y tế hay bác sĩ nhi khoa phòng trường hợp khẩn cấp phải gọi thì hầu như các cô không để ý, vì ở trên trường có lưu nên ở lớp các cô không biết. Trong khi đó, cô giáo là người gần gũi nhất, trực tiếp bên cạnh trẻ nên khi tai nạn xảy ra, giáo viên là người phải xác định được có nên hay không nên gọi điện ngay lập tức cho cấp cứu. Nếu không có hoặc không nhớ được số điện thoại khẩn cấp có thể làm chậm cơ hội trẻ được chăm sóc bởi những người có chuyên môn và thậm chí nguy hiểm đến tính mạng của trẻ.

Bảng 4. *Đánh giá của giáo viên về các biện pháp đảm bảo an toàn cho trẻ*

TT	Biện pháp	ĐTB	ĐLC
1	Cô giáo thường xuyên theo dõi, bao quát trẻ mọi lúc mọi nơi	3,85	0,43
2	Giáo viên được tập huấn kiến thức và kỹ năng về phòng và xử trí ban đầu một số tai nạn trẻ thường gặp	3,06	0,95
3	Khi trẻ bị tai nạn, giáo viên sơ cứu cho trẻ, có thể đưa trẻ đến trạm y tế gần nhất hoặc gọi cấp cứu đồng thời báo cho cha mẹ trẻ	3,44	0,90
4	Lồng ghép nội dung giáo dục an toàn cho trẻ trong chương trình	3,71	0,58
5	Giáo viên phối hợp với phụ huynh: giáo dục an toàn cho trẻ tại nhà và thực hiện các biện pháp an toàn khi cho trẻ đến trường, hoặc đón trẻ từ trường về nhà.	3,70	0,56
6	Có số điện thoại cơ quan y tế nơi gần nhất hoặc bác sĩ nhi khoa	3,56	0,70
7	Thực hiện đón trả trẻ đúng qui định	3,93	0,29
8	Đảm bảo các quy định về an toàn và vệ sinh môi trường.	3,88	0,35
9	Nhà trường và phụ huynh thường xuyên trao đổi về việc phòng tránh tai nạn cho trẻ	3,64	0,53

1.3.2. Về thực hành sơ cứu khi có tai nạn

Khi xảy ra tai nạn việc sơ cứu ban đầu rất quan trọng, giúp cho tình trạng chấn thương không bị nặng thêm, có thể hạn chế được những hậu quả của tai nạn, thậm chí cứu được tính mạng cho trẻ. Chúng tôi cũng tìm hiểu thêm về khả năng thực hành sơ cứu cho trẻ khi có tai nạn xảy ra, đa số giáo viên (90,2%) cho rằng trẻ luôn luôn được sơ cứu còn 9,8% giáo viên chỉ thỉnh thoảng sơ cứu đối với những tai nạn từ rất nhẹ đến trung bình. Người trực tiếp sơ cứu cho trẻ khi có tai nạn thường là cán bộ y tế và giáo viên. Tuy nhiên giáo viên thường chỉ sơ cứu những tai nạn đơn giản ở mức nhẹ, còn những tai nạn nghiêm trọng họ không đủ tự tin để thực hiện, mặc dù họ tự đánh giá khả năng sơ cứu của mình đa số ở mức tốt và khá. Đây là một mâu thuẫn trong thực hành đảm bảo an toàn cho trẻ, các giáo viên dù được tập huấn khá thường xuyên về các biện pháp đảm

bảo an toàn cho trẻ nhưng chủ yếu về mặt lí thuyết, các lớp tập huấn do nhà trường tổ chức chưa chú trọng đến các kĩ năng thực hành và đi vào các tình huống cụ thể nên giáo viên thường không tự tin để thực hiện sơ cứu.

1.4. Biện pháp nâng cao hiệu quả đảm bảo an toàn và phòng tránh tai nạn thương tích cho trẻ

Trên cơ sở nghiên cứu thực trạng và chương trình chăm sóc trẻ, chúng tôi đã đề xuất một số biện pháp nâng cao hơn nữa hiệu quả việc đảm bảo an toàn và phòng tránh tai nạn cho trẻ, bao gồm:

1.4.1. Nâng cao nhận thức của giáo viên về phòng tránh tai nạn cũng như xử lí các tình huống bất thường xảy ra.

Để thực hiện được biện pháp này cần có sự tham gia phối hợp giữa các cơ quan quản lí giáo dục với sở Y tế, sở lao động thương binh - xã hội, cơ quan phòng chống thiên tai... để tổ chức các lớp tập huấn định kì cho giáo viên (ít nhất 2 năm một lần). Trong chương trình tập huấn cần nhấn mạnh đến việc rèn luyện các kĩ năng xử lí khi có tình huống nguy cấp xảy ra như cháy nổ, lũ lụt, sạt lở đất, ngộ độc tập thể... Đặc biệt tập huấn kĩ năng sơ cứu cho giáo viên, nhất là những sơ cứu quan trọng để cứu tính mạng trẻ như hồi sức ngưng tim - ngưng thở, dị vật đường thở, đường ăn, chảy máu, đuối nước... Việc tổ chức tập huấn thường xuyên có ý nghĩa rất quan trọng trong giai đoạn hiện nay khi biến đổi khí hậu đang làm cho tình hình thiên tai diễn biến ngày càng phức tạp. Thêm vào đó, Thừa Thiên – Huế là một trong những tỉnh phải hứng chịu nhiều thiên tai nhất cả nước. Khi có sự cố, thiên tai xảy ra, trẻ mầm non là đối tượng dễ bị tổn thương nhất, do trẻ còn quá nhỏ, khả năng phòng vệ không có hoặc còn rất yếu.

Bên cạnh đó, trong sinh hoạt, chăm sóc trẻ hàng ngày giáo viên phải luôn nhận thức rõ vai trò quan trọng của bản thân trong việc đảm bảo an toàn cho trẻ. Họ phải luôn theo dõi sát sao và ngăn ngừa những nguy cơ có thể xảy ra tai nạn cho trẻ đồng thời phải thường xuyên thực hành an toàn, trở thành hình mẫu cho trẻ học tập noi theo.

1.4.2. Hoàn thiện các cơ sở vật chất chưa đảm bảo an toàn theo qui định

Về cơ sở vật chất, một số trường vẫn còn sử dụng các phòng học cũ, cải tạo lại nên phải được hoàn thiện để đảm bảo các qui định về xây dựng trường học an toàn như: Khuôn viên trường phải có hàng rào chắc chắn, ngăn cách với khu vực mất an toàn xung quanh; Phòng sinh hoạt chung phải đảm bảo lối thoát hiểm dễ dàng khi cần thiết; Trong thiết kế và xây dựng trường phải hướng tới việc xây các phòng chức năng đầy đủ; Phòng ngủ, phòng ăn riêng tạo thuận lợi cho giáo viên và trẻ trong sinh hoạt; Nhà vệ sinh đảm bảo vệ sinh, xây dựng khép kín để trẻ dễ dàng sử dụng và giáo viên dễ theo dõi trẻ. Đặc biệt khu vực nhà bếp phải thiết kế theo hệ thống một chiều, có diện tích đủ lớn và tách biệt khu phòng các nhóm trẻ để đảm bảo an toàn. Trang thiết bị đồ dùng cần chú ý kích thước phù hợp với trẻ và chất liệu an toàn cho trẻ.

Trẻ nhỏ đang trong giai đoạn quan sát, học tập, thực hành ứng xử với môi trường xung quanh, các hành vi an toàn đang trong quá trình hình thành và hoàn thiện. Nếu trẻ được

sống trong môi trường an toàn và được khuyến khích tham gia vào việc xây dựng môi trường an toàn trong trường học cũng sẽ nâng cao kiến thức và kỹ năng sống an toàn, đồng thời tạo cho trẻ có trách nhiệm tạo dựng môi trường sống an toàn cho bản thân.

1.4.3. Lòng ghép giáo dục các kiến thức, kỹ năng về an toàn và phòng tránh tai nạn thương tích cho trẻ trong các hoạt động chăm sóc và giáo dục tại trường

Theo kết quả phân tích ở phần thực trạng, nhận thức về các mối nguy hiểm tiềm tàng còn hạn chế ở trẻ là một trong những nguyên nhân chủ yếu gây tai nạn và cũng là khó khăn lớn nhất đối với giáo viên trong việc đảm bảo an toàn cho trẻ. Chính vì vậy việc nâng cao nhận thức cho trẻ về các nguy cơ tai nạn, hậu quả của chúng cũng như rèn cho trẻ các kỹ năng để trẻ tự bảo vệ bản thân có ý nghĩa vô cùng quan trọng. Nếu trẻ em được trang bị kiến thức cơ bản ban đầu để nhận biết những yếu tố nguy cơ gây tai nạn thương tích và kỹ năng ứng phó với các nguy cơ đó sẽ rất có ích cho việc nâng cao kỹ năng sống cho trẻ trong suốt cuộc đời. [2]

Quá trình giáo dục an toàn và phòng tránh tai nạn thương tích cho trẻ được tiến hành theo các bước sau:

- Dựa trên chương trình giáo dục mầm non đổi mới [1], xác định nội dung nội dung giáo dục trẻ trong các chủ đề

Chủ đề	Nội dung giáo dục
Trường mầm non	<ul style="list-style-type: none"> - Sử dụng các đồ chơi đúng cách, an toàn - Chơi an toàn tại các khu vực - Không đi ra khỏi khu vực trường nếu như không có cô giáo hay người thân - Thực hiện một số qui định ở trường, nơi công cộng về an toàn
Bản thân	<ul style="list-style-type: none"> - Biết nói tên của mình, biết gọi người giúp đỡ khi đi lạc hay gặp nguy hiểm - Nhớ tên, số điện thoại của bố, mẹ, địa chỉ nhà hoặc cơ quan bố mẹ công tác - Không chơi các đồ chơi nguy hiểm gây thương tích cho các bộ phận trên cơ thể như mắt, tai, mũi, tay, chân... - Không ăn những thức ăn có thể gây ngộ độc. - Ăn uống đúng cách để không bị hóc sặc. - Biết tự sơ cứu khi bị các tai nạn như bỏng, chảy máu, trật khớp.... - Không tự ý uống thuốc
Gia đình	<ul style="list-style-type: none"> - Không nói chuyện, nhận quà, ở một mình hay đi theo người lạ. Nhận biết những hành động nguy hiểm của người khác - Không sờ những đồ vật nguy hiểm như bàn là, phích nước, dao, nồi vừa mới nấu xong... - Không tự ý sử dụng các dụng cụ, thiết bị trong nhà bếp như bếp ga, lò vi sóng, kéo, dao, đồ sứ, thủy tinh.... nếu như chưa được hướng dẫn và không có người lớn bên cạnh - Không tự ý mở nước, nghịch nước trong nhà bếp, nhà tắm - Biết các an toàn trong sử dụng điện - Biết tìm cách thoát ra khỏi nhà (phòng) nếu như có sự cố cháy nổ
Nghề nghiệp	<ul style="list-style-type: none"> - Biết gọi các số điện thoại khẩn cấp cho công an, cứu hỏa, bệnh viện để nhờ sự trợ giúp khi có sự cố